|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ XÂY DỰNG** | ***Biểu mẫu số 03/ĐGTĐ-QĐCT/SĐBS*** |

**ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG DỰ THẢO VĂN BẢN**

**Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa, đường sắt**

**1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 01:** Đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | 1. Điều 10 Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ |
| 2.Điều 11 Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Lý do: đảm bảo thống nhất các thông tin yêu cầu phải kê khai, thuận lợi trong quá trình thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: Tờ khai đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa | Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  Nội dung thông tin 1: Thông tin chung về đối tượng đề nghị cấp (Cơ sở đào tạo): Cắt giảm các thông tin như địa chỉ liên lạc, điện thoại, fax, email, giấy chứng nhận cơ sở đào tạo. Bổ sung các trường thông tin đầu vào để tra cứu thông tin dữ liệu công dân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  Lý do quy định: Để cơ quan có thẩm quyền biết và liên hệ khi cần  - Nội dung thông tin 2: Thông tin cụ thể về cơ sở đào tạo: Bổ sung trường thông tin “Số lượng giáo viên dạy tích hợp” vì trường hợp giáo viên vừa dạy lý thuyết vừa dạy thực hành.  Lý do quy định: Là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………....  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ................................................................. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Nguyễn Thị Ngọc Anh - Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam  Điện thoại cố định: ……………………...…; Di động: 0944.002.777  E-mail: | |

**2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 02:** Đề nghị cấp Giấy phép vận tải hàng nguy hiểm bằng đường sắt.

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | 1. Điểm a khoản 1 Điều 41 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ |
| 2.Điều 39 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Lý do: đảm bảo thống nhất các thông tin yêu cầu phải kê khai, thuận lợi trong quá trình thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: Tờ khai đề nghị cấp giấy phép vận tải hàng nguy hiểm bằng đường sắt. | Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  Nội dung thông tin 1: Thông tin chung tổ chức/ cá nhân đề nghị cấp  Lý do quy định: Để cơ quan có thẩm quyền biết và liên hệ khi cần  - Nội dung thông tin 2: Thông tin cụ thể về tổ chức/ cá nhân đề nghị cấp (Thay đổi trường thông tin “Chứng minh nhân dân” thành “Căn cước công dân” và bổ sung trường thông tin “Thẻ căn cước”. Bỏ trường thông tin “Hộ khẩu thường trú” và “chức danh” “Do (tên cơ quan có thẩm quyền cấp) ngày tháng cấp”  Lý do quy định: Là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………....  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ................................................................. |
| b) Yêu cầu, điều kiện n:  ……………..…………..  ………………………… | - Lý do quy định:…………………………………………………………………………………………  - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần:  + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có  Không  Nếu Có, đề nghị nêu rõ:………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………....................................  + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có  Không  + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):…………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………… |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Đào Mộng Khánh Hưng - Cục Đường sắt Việt Nam  Điện thoại cố định: ……………………...…; Di động: 0982765444  E-mail: daohung888@gmail.com | |

**3. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 03:** Đề nghị cấp lại Giấy phép vận tải hàng nguy hiểm bằng đường sắt.

|  |  |
| --- | --- |
| **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**  *(Nêu rõ điều, khoản, điểm và tên văn bản quy định)* | 1. Khoản 4 Điều 41 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ |
| 2.Điều 39 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ |
| **II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TỪNG BỘ PHẬN TẠO THÀNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  *(Đối với bộ phận thủ tục hành chính được quy định chi tiết hoặc được sửa đổi, bổ sung thì đánh giá; bộ phận thủ tục hành chính không được quy định chi tiết hoặc không sửa đổi, bổ sung thì không đánh giá và xóa bỏ khỏi Biểu mẫu)* | |
| **9. Mẫu đơn, tờ khai** | |
| a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không? | Có  Không  Lý do: đảm bảo thống nhất các thông tin yêu cầu phải kê khai, thuận lợi trong quá trình thực hiện và giải quyết thủ tục hành chính |
| b) Tên mẫu đơn, tờ khai: Tờ khai đề nghị cấp giấy phép vận tải hàng nguy hiểm bằng đường sắt. | Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:  Nội dung thông tin 1: Thông tin chung tổ chức/ cá nhân đề nghị cấp  Lý do quy định: Để cơ quan có thẩm quyền biết và liên hệ khi cần  - Nội dung thông tin 2: Thông tin cụ thể về tổ chức/ cá nhân đề nghị cấp (Thay đổi trường thông tin “Chứng minh nhân dân” thành “Căn cước công dân” và bổ sung trường thông tin “Thẻ căn cước”. Bỏ trường thông tin “Hộ khẩu thường trú” và “chức danh” “Do (tên cơ quan có thẩm quyền cấp) ngày tháng cấp”  Lý do quy định: Là cơ sở để cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. |
| d) Ngôn ngữ | - Tiếng Việt  Song ngữ  Nêu rõ loại song ngữ:…………………………....  Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): ................................................................. |
| **IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ** | |
| Họ và tên người điền: Đào Mộng Khánh Hưng - Cục Đường sắt Việt Nam  Điện thoại cố định: ……………………...…; Di động: 0982765444  E-mail: daohung888@gmail.com | |